

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG ANH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Số: 59/2021/QĐST-DS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đông Anh, ngày 12 tháng 03 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 03 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 171/2020/TLST - DS ngày 01 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP C

Địa chỉ: Số 108 phố T, quận H, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông **Lê Đức T.** Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP C.

Đại diện theo ủy quyền lại của nguyên đơn: Bà **Trần Thị Thu H.**, sinh năm 1983 – Chức vụ: Trưởng phòng bán lẻ Ngân hàng TMCP C - chi nhánh ĐA), (Theo văn bản ủy quyền số 927/UQ-HĐQT-NHCT18 ngày 05/8/2020).

Bị đơn: Ông **Nguyễn Văn L.**, sinh năm 1969

Địa chỉ: Khu 5 thôn TL, xã TL1, huyện ĐA, thành phố Hà Nội.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Ngô Thị B, sinh năm 1974

Anh Nguyễn Ngọc B1, sinh năm 1993

Anh Nguyễn Hoài P, sinh năm 1996

Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1997

Cháu Nguyễn Ngọc Gia H1, sinh năm 2018

Cùng địa chỉ: Khu 5 thôn TL, xã TL1, huyện ĐA, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật của cháu H1 là anh Nguyễn Ngọc B1 và chị Nguyễn Thị H (bố mẹ đẻ của cháu).

Đại diện theo ủy quyền của anh B1, anh P, chị H và bà B là ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1969; Địa chỉ thường trú: Khu 5 thôn TL, xã TL1, huyện ĐA, thành phố Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn L nhất trí với quan điểm của Ngân hàng TMCP C về quá trình ký kết hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp. Ông Nguyễn Văn L còn nợ Ngân hàng TMCP C tính đến hết ngày ngày 01/3/2021 là: 608.308.967đ trong đó:

+ Nợ gốc: 497.164.000đ

+ Nợ lãi: 111.144.967đ

Buộc ông Nguyễn Văn L phải trả nợ Ngân hàng TMCP C cả gốc và lãi số tiền là **608.308.967đ** (*Sáu trăm linh tám triệu, ba trăm linh tám nghìn, chín trăm sáu bảy đồng*) trong thời hạn 04 tháng kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2021, định kỳ trả vào ngày 25 hàng tháng mỗi tháng trả tối thiểu 100.000.000 đồng, thời hạn cuối cùng là đến ngày 30/6/2021 trả toàn bộ số tiền còn lại.

Ngoài ra, ông Nguyễn Văn L phải tiếp tục chịu lãi phát sinh (gồm lãi trong hạn, lãi quá hạn) kể từ ngày 02/3/2021 theo Hợp đồng cho vay hạn mức số 82/2019/HĐCVHM/NHCT144 ngày 18/03/2019 cho đến khi trả hết nợ tại Ngân hàng TMCP C.

Trong quá trình thực hiện lộ trình trả nợ nói trên nếu ông Nguyễn Văn L vi phạm bất kỳ thời điểm nào của lộ trình và số tiền thì Ngân hàng TMCP C có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ cho Ngân hàng TMCP C. Chi tiết tài sản như sau:

Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 20, tờ bản đồ số 48, diện tích: 326m², địa chỉ tại: Khu 5, thôn TL, xã TL1, huyện ĐA, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số bìa: CI 203385, số vào sổ cấp GCN: CH.01180 do Ủy ban nhân dân huyện Đông Anh cấp ngày 27/04/2017 đứng tên ông Nguyễn Văn L và bà Ngô Thị B. Tài sản trên được đảm bảo cho khoản vay của ông Nguyễn Văn L theo hợp đồng thế chấp bất động sản số công chứng: 1221/TC/2017, quyền số 03/TP/CC-SCC/HĐGD ngày 13/9/2017 tại Văn phòng công chứng ĐA.

Toàn bộ tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ cho ông L đối với Ngân hàng TMCP C. Nếu số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì ông L vẫn phải có nghĩa vụ tiếp tục trả hết khoản nợ cho Ngân hàng TMCP C.

Về án phí: Ông Nguyễn Văn L phải nộp 14.166.000đ (Mười bốn triệu một trăm sáu mươi sáu nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng TMCP C được hoàn lại 18.500.000đ (Mười tám triệu năm trăm nghìn đồng) số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh theo biên lai số AA/2018/0017626 ngày 29/9/2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự;

thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh;
- Chi cục THA dân sự huyện Đông Anh;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Khánh